

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 25 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Miên và ông Nguyễn Mạnh Dũng;

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/TLST-HS ngày 29- 10 -2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 18- 11-2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/HSST-QĐ ngày 28-12-2021, đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh năm 1986 tại xã CĐ, huyện CG, tỉnh HD; thường trú tại: thôn C, xã CĐ, huyện CG, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đỗ Văn H1 và con bà Trần Thị H2; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 03-9-2020, Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, hình thức phạt tiền. Ngày 15-10-2021, chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 10-6-2013, Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, hình thức phạt tiền, đã chấp hành xong ngày 08-8-2013.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24-6-2021 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; trú tại: thôn АД, xã ĐS, huyện CG, tỉnh HD (vắng mặt);
- Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1999; trú tại: thôn T, xã CĐ, huyện CG, tỉnh HD(vắng mặt);
- Chị Bùi Thị B, sinh năm 1987; trú tại: thôn TT, xã VB, huyện K, tỉnh ĐL(vắng mặt);
- Anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1990; ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1952; bà Vương Thị L, sinh năm 1960; Đều trú tại: thôn QD, xã T, huyện CG,tỉnh HD (đều vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Văn H là đối tượng sử dụng ma túy đá từ năm 2019. Ngày 20-11-2020, H thuê phòng trọ của gia đình ông Nguyễn Văn T1 ở thôn QD, xã T, huyện CG. Quá trình ở trọ, H kết bạn với anh Nguyễn Văn T và anh Vũ Văn Th; cả 3 đã vài lần sử dụng ma túy cùng nhau. Tối ngày 20-6-2021, chị Bùi Thị B (là người yêu của H) đến phòng trọ của H chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H để chị B ngồi tại phòng trọ, một mình đi bộ đến thôn Năm, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng hỏi mua của anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1990, ở thôn QD, xã T, huyện CG mua 01 túi ma túy đá với giá 150.000đ. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi mua ma túy về đến phòng trọ thấy anh T đến ngồi chơi với chị B. Lúc này, anh Th gọi điện cho H hỏi có ở phòng trọ không để anh Th đến sử dụng ma túy, thì H bảo đang ở phòng trọ, đến đi. Sau đó, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra, cho hết số ma túy vừa mua được vào trong coóng thủy tinh, thấy vậy anh T hỏi *sao ít thế, chơi dở môm* thì H bảo chỉ có 150.000đ mua được thế thôi. Anh T đưa cho H 300.000đ để tí sử dụng hết số ma túy này, H đi mua thêm về sử dụng tiếp; H đồng ý, cầm tiền cất vào trong túi quần thì anh Th đến. Anh Th thấy ma túy trong coóng thủy tinh ít nên đưa cho H 200.000đ bảo tí đi mua thêm ma túy về cùng sử dụng. H đồng ý cầm tiền cất vào trong túi quần rồi cùng chị B, anh T và anh Th sử dụng ma túy. Đến 21 giờ cùng ngày, khi đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện, thu giữ vật chứng gồm: chai nước có gắn ống hút màu trắng; 01 coóng thủy tinh bên trong dính chất tinh thể màu trắng; 03 bật lửa gas; 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (2 x2,5cm) dính bám chất tinh thể màu trắng tại sạp; thu trong túi quần của Hưng 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ; 01 tờ tiền 100.000đ và 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim 0971.315.684.

Kết luận giám định số 349/KLGD-PC09 ngày 23-6-2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy, loại

Methamphetamine. Do lượng mẫu bám dính bên trong túi nilon ít nên không xác định được khối lượng. Chất tinh thể màu trắng bám dính trong bầu coóng thủy tinh được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng là: 0,061g là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn trả mẫu vật sau giám định là: 0,030g Methamphetamine; 01 chiếc coóng thủy tinh; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong.

Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 29-10-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa;

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên Bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 24-6-2021.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ và chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen kèm theo sim. Tịch thu, tiêu hủy: 0,030g Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nước có gắn 01 ống hút bằng nhựa; 03 bật lửa ga và 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 chiếc coóng thủy tinh; 01 vỏ phong bì niêm phong là mẫu vật gửi đến giám định;

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi cho anh T, anh Th, chị B là bạn cùng sử dụng ma túy tại phòng trọ thì bị phát hiện và khẳng định anh T, anh Th không đưa tiền thì bị cáo vẫn cho 2 anh cùng sử dụng ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản vụ việc; Kết luận giám định số 349/KLGĐ-PC09 ngày 23-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 20-6-2021, tại phòng trọ của Đỗ Văn H ở thôn QD, xã T, huyện CG, tỉnh HD, H đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, cung cấp ma túy và cùng anh Nguyễn Văn T, anh Vũ Văn Th, chị Bùi Thị B sử dụng ma túy tại phòng trọ của H. Khi tất cả đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phát hiện. Bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là dạng ma túy tổng hợp Nhà nước cấm sử dụng nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý cung cấp ma túy cho bạn bè và bản thân cùng sử dụng tại nơi ở của mình. Xét về hành vi và chất ma túy mà bị cáo pha sẵn cho 3 người bạn cùng sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Đỗ Văn H về Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến con người và sự an toàn của xã hội; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án; có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác vào tháng 9/2020 chưa được xóa. Trước đó vào năm 2013 bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, tuy đã được xóa nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: 0,030g Methamphetamine là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: chai nước có gắn ống hút màu trắng, 01 coóng thủy tinh bên trong dính chất tinh thể màu trắng; 03 bật lửa gas; 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (2 x2,5cm) dính bám chất tinh thể màu trắng là vật liên quan đến sử dụng ma túy, HĐXX tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền 100.000đ là tiền anh T, anh Th đưa cho bị cáo mục đích nếu số ma túy của H hết mà mọi người muốn sử dụng nữa thì H sẽ mua tiếp để cùng sử dụng nhưng chưa sử dụng đến số tiền này và hành vi mua bán ma túy chưa xảy ra, xác định là tiền của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo tự nguyện sung và ngân sách Nhà nước số tiền này, HĐXX chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim 0971.315.684, bị cáo khai có sử dụng nghe khi Th gọi đến để cùng sử dụng ma túy, xác định có liên quan đến hành vi phạm tội, HĐXX tuyên tịch thu sung và ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, chị B, anh T và anh Th; ngày 29-6-2021, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61, 62, 63, 64 là đúng pháp luật.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn B1 không thừa nhận đã bán ma túy đá cho bị cáo; chưa đủ tài liệu xác định anh Nguyễn Văn B1 có bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý đối với anh B1.

Vợ chồng ông Nguyễn Văn T1 cho bị cáo thuê phòng trọ nhưng không biết việc bị cáo và các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 24-6-2021.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 349/KLGD -PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa: 0,030g Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nước, nắp chai có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 chiếc coóng thủy tinh; 03 bật lửa ga; 01 vỏ túi nilon;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia105 màu đen, lắp sim 0971.315.684,

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận ngày 02-11-2021).

Án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an H Cẩm Giàng ;
- Cơ quan THA hình sự công an H Cẩm Giàng
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS H. Cẩm Giàng.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy